

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh, bổ sung tổ chức, nhân sự của Văn Phòng thường
trực Ban chỉ đạo chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu
của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 Sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-BNN-TCCB ngày 14/02/2011 ngày 14/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V/v Điều chỉnh, bổ sung nhân sự của Ban chỉ đạo chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tại văn bản số 66/TT-KHCN ngày 18/02/2011 V/v xin điều chỉnh, bổ sung tổ chức và nhiệm vụ của Văn Phòng thường trực Ban chỉ đạo chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung tổ chức, nhân sự của Văn Phòng thường trực Ban chỉ đạo chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, cụ thể như sau:

1. Văn Phòng thường trực Ban chỉ đạo chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu (sau đây gọi tắt là Văn Phòng thường trực Chương trình) đặt tại Vụ Khoa học, công nghệ và môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Trưởng ban Ban chỉ đạo chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu theo quy định tại Quyết định số 158/2008/QĐ-TTg ngày 02/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Văn Phòng thường trực Chương trình được mở tài khoản riêng tại kho bạc hoặc ngân hàng nhà nước và được sử dụng con dấu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thực hiện các hoạt động liên quan đến chương trình hành động

thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

3. Kinh phí hoạt động của Văn Phòng thường trực Chương trình được bố trí trong kế hoạch ngân sách nhà nước cấp hàng năm cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ của Văn Phòng thường trực Chương trình

1. Chủ trì xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và chuẩn bị nội dung chương trình hội nghị, hội thảo và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng ban Ban chỉ đạo Chương trình.

2. Chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu (phần nội dung chương trình do Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) và Chương trình, kế hoạch hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành.

3. Chủ trì, phối hợp tổ chức nghiên cứu đề xuất các chương trình, dự án, cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện các hoạt động giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu thuộc phạm vi ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

4. Đầu mối giúp Ban chỉ đạo Chương trình theo dõi, phối hợp hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các nhà tài trợ, tổ chức xã hội và tổ chức quốc tế có liên quan; huy động nguồn lực hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật, công nghệ cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

5. Chủ trì xây dựng các báo cáo của ngành và báo cáo định kỳ hàng năm về kết quả thực hiện chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu và kiến nghị giải quyết những vấn đề mới phát sinh.

6. Chủ trì xây dựng và quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu liên quan đến biến đổi khí hậu; thực hiện công tác văn thư, lưu trữ; quản lý tài chính, tài sản, trang thiết bị và các nguồn lực khác của Văn Phòng thường trực Chương trình theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng, Trưởng ban Ban chỉ đạo Chương trình giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy của Văn Phòng thường trực Chương trình

Văn Phòng thường trực Chương trình có Chánh Văn Phòng thường trực, 01 Phó Chánh Văn phòng Chương trình và bộ máy giúp việc, cụ thể như sau:

1. Chánh Văn Phòng Văn Phòng thường trực Chương trình do một Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học, công nghệ và môi trường đảm nhiệm theo chế độ kiêm nhiệm được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao nhiệm vụ theo quy định, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng – Trưởng ban Ban chỉ đạo Chương trình và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Văn Phòng thường trực Chương trình.

2. Phó Chánh Văn Phòng Chương trình do Vụ trưởng Vụ Khoa học, công nghệ và môi trường bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Chánh Văn Phòng thường trực Chương trình được hưởng hệ số trách nhiệm tương đương với Phó

trưởng Phòng trực thuộc Vụ Khoa học, công nghệ và môi trường; Phó Chánh văn phòng Chương trình giúp việc cho Chánh Văn phòng thường trực Chương trình thực hiện nhiệm vụ cụ thể do Chánh Văn Phòng thường trực Chương trình giao, chịu trách nhiệm trước Chánh Văn Phòng thường trực Chương trình, pháp luật về nhiệm vụ được giao hoặc uỷ quyền.

3. Vụ trưởng Vụ Khoa học, công nghệ và môi trường bố trí một số cán bộ, công chức nằm trong chỉ tiêu biên chế công chức hành chính được giao của Vụ làm việc theo chế độ chuyên trách tại Văn Phòng thường trực Chương trình; Chánh Văn phòng thường trực Chương trình được ký hợp đồng lao động có thời hạn một số vị trí làm việc tại Văn Phòng thường trực Chương trình theo quy định của pháp luật.

4. Văn Phòng thường trực Chương trình tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành; bãi bỏ các quy định trước đây của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trái với Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn Phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Chánh Văn Phòng thường trực Chương trình, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn Phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và đầu tư;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TCCB (85b, NTL).

